

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐỒNG THÁP

ĐẾN

Số: D. 14

Ngày: 02/01/25

Chuyển:

Kết luận số

Lưu hồ sơ số:

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NĂM 2025

của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI gắn với thực hiện

Kết luận số 97-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII

Năm 2025 là năm vừa tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và Tỉnh uỷ, vừa thực hiện nhiệm vụ mới gắn với thực hiện Kết luận số 97-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về kinh tế - xã hội năm 2024 - 2025, là năm tập trung lãnh đạo tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp trong Tỉnh tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ XII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh đề ra Chương trình hành động để tập trung lãnh đạo thực hiện như sau:

I- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**1. Mục tiêu**

Tập trung lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp trong Tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030; thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của các cấp uỷ, tổ chức đảng. Phát huy tính tiên phong gương mẫu, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên. Xây dựng chính quyền điều hành năng động, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ nhân dân. Thúc đẩy tăng trưởng ở mức cao, tạo được chuyển biến thực chất, rõ nét mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững. Chú trọng các vấn đề phát triển vùng và chủ động liên kết vùng, tiểu vùng. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hoá, xã hội, quan tâm chăm sóc sức khoẻ, nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần cho nhân dân. Bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu*** Về kinh tế**

- (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2025 tăng ít nhất 8%.
- (2) GRDP bình quân đầu người đạt 84,63 triệu đồng (tương đương 3.412 USD).
- (3) Thu ngân sách trên địa bàn đạt 10.100 tỷ đồng.
- (4) Huy động vốn đầu tư phát triển đạt 24% so với GRDP.

(5) Tỷ lệ đô thị hoá đạt 39,8% (tương đương 29,94% theo Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07/11/2022 của Chính phủ).

*** Về xã hội**

(6) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 39,1%.

(7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%, trong đó, lao động được đào tạo nghề đạt 57,3%.

(8) Giảm 0,2% tỷ lệ hộ nghèo (theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ).

(9) Tỷ lệ dân cư tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% dân số.

(10) Có thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

(11) Phân đấu có 07 hợp tác xã thành lập mới, hoạt động hiệu quả.

*** Về môi trường**

(12) Có 98% dân cư nông thôn sử dụng nước sạch.

(13) Có 100% chất thải nguy hại được xử lý.

*** Về xây dựng Đảng, đoàn thể**

(14) Có 90% tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ, tổ chức cơ sở đảng và đảng viên của Đảng bộ Tỉnh được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(15) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên của Đảng bộ Tỉnh.

(16) Có 94% ban công tác mặt trận, chi đoàn, chi hội, Hội quán, Tổ Nhân dân tự quản hoạt động từ khá trở lên. Tỷ lệ tập hợp quần chúng đạt 75%.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tập trung lãnh đạo thực hiện đạt hiệu quả cao các chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Triển khai thực hiện các kết luận của đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng trong chuyến thăm và làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp (Thông báo số 114-TB/VPTW ngày 16/12/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng). Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn hoạt động, hiệu lực, hiệu quả theo Kết luận số 09-KL/BCĐ, ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ; nghiêm túc, tự soi, tự sửa,

tự phê bình và phê bình. Tiếp tục đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt, cụ thể hoá, triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết. Nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp uỷ, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề. Tiếp tục sắp xếp các loại hình tổ chức cơ sở đảng, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên; công tác giáo dục, rèn luyện đảng viên; định kỳ rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

(2) Nâng cao hiệu quả lãnh đạo của cấp uỷ trong triển khai, cụ thể hoá chương trình, kế hoạch thực hiện công tác dân vận, chủ trương, chính sách liên quan đến người dân. Giữ vững kỷ cương, bảo đảm quyền làm chủ, vai trò tự quản của nhân dân. Phát huy hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, theo dõi nắm chắc tình hình dư luận trong đoàn viên, hội viên và nhân dân.

(3) Phát huy tối đa nguồn lực, phát triển trên nền tảng tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giải quyết việc làm, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, giảm nghèo bền vững. Triển khai hiệu quả Đề án "Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030". Triển khai thực hiện Đề án "xây dựng Đồng Tháp trở thành tỉnh tiên phong, kiểu mẫu về nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh".

(4) Lãnh đạo tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, triển khai thực hiện Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn Tỉnh đến năm 2035. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số trên các lĩnh vực. Sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, nâng cao khả năng thích ứng biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai.

(5) Tăng cường công tác quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, giữ vững biên giới quốc gia, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

II- GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ XII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Các cấp uỷ, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc triển khai, quán triệt thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp trong Tỉnh tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng theo

Kế hoạch số 279-KH/TU ngày 27/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV. Lãnh đạo chuẩn bị Văn kiện, nhân sự Đại hội bảo đảm yêu cầu và tiêu chuẩn cán bộ theo quy định.

Làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của người dân. Kiểm soát chặt chẽ an toàn thông tin mạng và không gian mạng.

2. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Thường trực Tỉnh uỷ khoá XI. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khoá XIII. Tăng cường công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng theo hướng kết hợp giữa học tập, quán triệt với thảo luận; sử dụng hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến và tuyên truyền miệng.

Tiếp tục thực hiện tốt các nghị quyết, kết luận của Trung ương liên quan đến công tác xây dựng Đảng. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phát huy tinh thần dân chủ, gắn với nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ; nghiêm túc tự soi, tự sửa, tự phê bình và phê bình. Kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ chủ chốt các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Thực hiện có chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm, bố trí và sử dụng cán bộ. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt quy chế làm việc của cấp uỷ các cấp.

Nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động của chi bộ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng. Thực hiện quy hoạch, đào tạo nguồn cán bộ các cấp; gắn đào tạo, bồi dưỡng với điều động, luân chuyển cán bộ, chú trọng cán bộ nữ, cán bộ trẻ. Tiếp tục triển khai một số mô hình có hiệu quả trong công tác xây dựng Đảng; thực hiện tốt "chi bộ bốn tốt, đảng bộ cơ sở bốn tốt". Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên; kịp thời rà soát, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, nhất là công tác giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề. Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp.

3. Phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; thực hiện hiệu quả chuyển đổi số ngành Nông nghiệp

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025 theo hướng nâng cao, kiểu mẫu. Triển khai hiệu quả Đề án "Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030". Hoàn thiện Đề án "Xây dựng Đồng Tháp trở thành tỉnh tiên phong, kiểu mẫu về nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh". Đẩy nhanh chuyển đổi số ngành nông nghiệp. Đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng nông nghiệp phù hợp với mục tiêu Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tăng cường phát triển chuỗi liên kết nhằm thu hút, khuyến khích doanh nghiệp trong nước, nước ngoài đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn. Nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP và hỗ trợ phát triển sản phẩm tiềm năng theo tiêu chuẩn OCOP. Phát triển thêm sản phẩm OCOP đạt chuẩn 4 sao và 5 sao. Hoàn thiện mô hình làng thông minh.

4. Phát triển công nghiệp, phát huy vai trò công nghiệp chế biến tạo động lực tăng trưởng; thúc đẩy phát triển thương mại - dịch vụ

Nâng cao năng lực sản xuất của ngành công nghiệp chế biến. Hỗ trợ nhân rộng các mô hình, các giải pháp sản xuất sạch, thân thiện với môi trường. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất, phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Thúc đẩy nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới có tính cạnh tranh và hàm lượng công nghệ cao, đa dạng hoá sản phẩm phục vụ thị trường nội địa và xuất khẩu.

Triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu để đưa vào hoạt động. Rà soát, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp hiện có và thành lập mới một số khu, cụm công nghiệp đã có trong quy hoạch. Triển khai đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp đến năm 2045.

Khuyến khích phát triển các loại hình bán lẻ hiện đại và nâng cấp, mở rộng, cải tạo hệ thống chợ truyền thống đạt tiêu chí chợ văn minh. Thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại. Thực hiện có hiệu quả Chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước. Thúc đẩy phân phối hàng hoá qua nền tảng số, thương mại điện tử để khai thác hiệu quả các thị trường. Triển khai Đề án xuất khẩu các sản phẩm chủ lực tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030.

Phát triển đồng bộ các ngành dịch vụ logistics, vận tải, viễn thông và công nghệ thông tin, dịch vụ khoa học - công nghệ, tư vấn, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và các dịch vụ lưu trú, ăn uống phục vụ cho khách du lịch. Phát triển hạ tầng phục vụ vận tải, các cảng phục vụ vận tải khách và hàng hoá. Khuyến khích chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải.

5. Nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch gắn với tạo dựng hình ảnh địa phương, liên kết phát triển với các địa phương trong vùng

Tập trung phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch theo hướng xanh, bền vững, định vị thương hiệu du lịch Đồng Tháp gắn với nâng cao hình ảnh địa phương. Nâng cao tỷ trọng và đóng góp của ngành du lịch trong cơ cấu kinh tế, từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của Tỉnh. Tiếp tục hoàn thiện các sản phẩm du lịch trải nghiệm, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, ẩm thực, nghỉ dưỡng, du lịch văn hoá lịch sử kết hợp Lễ hội. Hình thành các sản phẩm du lịch mới. Kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng lưu trú, dịch vụ du lịch. Đầu tư xây dựng các bến tàu khách du lịch để khai thác loại hình du lịch đường sông. Phát triển hệ thống quầy hàng lưu niệm, sản phẩm OCOP Đồng Tháp tại các khu di tích, điểm du lịch, điểm dừng chân...

Hoàn thiện hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số trong du lịch. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ du lịch và ngoại ngữ cho cán bộ ngành du lịch. Triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đã được ký kết tại Thỏa thuận liên kết hợp tác phát triển du lịch Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Khai thác hiệu quả tuyến du lịch mới Sắc màu vùng biên (*Thành phố Hồ Chí Minh - Long An - Đồng Tháp - An Giang - Kiên Giang*), Chương trình du lịch "*Hành trình ba địa phương một điểm đến*".

6. Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư, triển khai nhanh các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; phát triển đô thị theo lộ trình; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế hợp tác

Thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước. Bảo đảm nguồn chi ngân sách nhà nước theo dự toán và yêu cầu chi phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, các công trình phúc lợi xã hội, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện giải pháp tăng cường tín dụng hiệu quả, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng.

Thu hút các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, nhất là nguồn lực từ doanh nghiệp, các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Khuyến khích xã hội

hoá trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, dạy nghề, văn hoá, thể thao, môi trường. Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với các dự án đầu tư có công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại gắn với yêu cầu chuyên giao và lan toả; dự án có liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, thân thiện với môi trường.

Chủ động phối hợp tốt với bộ, ngành Trung ương và địa phương liên quan triển khai các dự án trọng điểm, đặc biệt là các tuyến cao tốc qua địa bàn Tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công các dự án ĐT.857 (đoạn QL.30 - ĐT.845), dự án xây dựng tuyến ĐT.845, dự án Bến phà An Phong - Tân Bình với tuyến kết nối. Hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án Hạ tầng Giao thông đường bộ khu vực Nam Sông Tiền và chuẩn bị thủ tục đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

Vận dụng tốt các cơ chế, chính sách liên kết vùng Đồng bằng sông Cửu Long từ Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XIII về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Lập và triển khai Chương trình phát triển đô thị, Quy chế quản lý kiến trúc một số đô thị. Từng bước hoàn chỉnh mạng lưới đô thị, nâng cao tỷ lệ đô thị hoá. Xây dựng và phát triển thành phố Cao Lãnh và thành phố Sa Đéc hoàn thiện tiêu chuẩn đô thị loại II, có ít nhất 02 tiêu chí đạt chuẩn đô thị loại I. Xây dựng thành phố Hồng Ngự hoàn thiện tiêu chuẩn đô thị loại III và đạt một số tiêu chí cơ bản của đô thị loại II.

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh từ cấp Tỉnh đến cấp cơ sở. Tập trung cải cách hành chính, cung cấp các dịch vụ công, xây dựng chính quyền điện tử nhằm rút ngắn thời gian và chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Duy trì vị trí thuộc Nhóm 5 trên bảng xếp hạng cả nước về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Thực hiện nhất quán chủ trương "đồng hành cùng doanh nghiệp" từ cấp Tỉnh đến cơ sở. Đa dạng hoá đối tác, hình thức đầu tư; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, truyền thông giới thiệu tiềm năng và cơ hội đầu tư vào Đồng Tháp đến các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Phát triển doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng trên nền tảng doanh nhân, thanh niên khởi nghiệp, lao động đi làm việc ở nước ngoài, hộ kinh doanh. Chú trọng phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ; hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã theo hướng đa dịch vụ, năng động, hiệu quả, bền vững. Củng cố, kiện toàn các hợp tác xã đủ mạnh để thực hiện tốt vai trò tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng.

7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển, hội nhập quốc tế

Triển khai hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển giáo dục Tỉnh, đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục. Nâng cao hiệu quả công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông. Rút ngắn khoảng cách đối với các chỉ tiêu về chất lượng còn thấp hơn mặt bằng chung khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục theo hướng đạt chuẩn quốc gia, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường hợp tác quốc tế ở các cơ sở giáo dục và đào tạo. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện chu kỳ đầu tiên của đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Đa dạng hoá các hình thức đào tạo nghề đáp ứng theo nhu cầu thị trường lao động. Khuyến khích doanh nghiệp đào tạo nghề cho lực lượng lao động trong và ngoài doanh nghiệp. Tăng cường liên kết đào tạo, liên thông với các trường đại học. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh. Tăng cường sự liên kết, hợp tác giữa các tổ chức, đơn vị nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước, góp phần đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong sản xuất. Phát huy hiệu quả của các Tổ Công nghệ số cộng đồng, tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng e-Dongthap và thanh toán không dùng tiền mặt, mua bán hàng qua mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

8. Nâng cao hình ảnh địa phương, xây dựng môi trường văn hoá, phát triển con người toàn diện

Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, chú trọng phát triển con người Đồng Tháp nghĩa tình, năng động, sáng tạo gắn với xây dựng Chuẩn mực con người Đồng Tháp. Đổi mới, sáng tạo công tác quản lý và tổ chức các hoạt động văn hoá góp phần nâng cao nhận thức toàn xã hội về vị trí, vai trò của văn hoá đối với phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hoá, văn học, nghệ thuật gắn với bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di tích lịch sử - văn hoá, thiết chế văn hoá và lễ hội gắn với phát triển du lịch. Tăng cường hoạt động văn hoá đối ngoại để quảng bá, giới thiệu hình ảnh tỉnh Đồng Tháp với cộng đồng quốc tế. Phát huy giá trị các khu di tích trọng điểm, các di sản văn hoá phi vật thể quốc gia, làng nghề truyền thống trên địa bàn Tỉnh.

Thực hiện hiệu quả Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", duy trì, nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hoá; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Đẩy mạnh hoạt động thể dục, thể thao quần chúng từ Tỉnh

đến cơ sở; khôi phục và phát huy các trò chơi dân gian, các môn thể thao truyền thống dân tộc. Phát triển thể thao trường học làm nền tảng để phát triển thể thao thành tích cao. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hệ thống thiết chế thể thao cơ sở. Giữ vững thể mạnh các môn thể thao sở trường, khôi phục và phát triển một số môn có tiềm năng và một số môn Olympic phù hợp với chiến lược phát triển thể thao quốc gia.

9. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội

Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số. Phát triển sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân theo hướng dự phòng tích cực. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh và công tác y tế dự phòng. Thúc đẩy chuyển đổi số ngành Y tế, xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về bảo hiểm y tế, chính sách bảo hiểm y tế, tích cực vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế. Quản lý tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện có hiệu quả chính sách với người có công, đẩy mạnh các hoạt động đền ơn đáp nghĩa cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Huy động nguồn lực xã hội thường xuyên thực hiện chính sách đền ơn, đáp nghĩa, nuôi dưỡng người già neo đơn, trẻ em mồ côi... kịp thời cứu trợ, giúp đỡ hộ gia đình và người dân bị thiên tai, hoả hoạn xảy ra. Tập trung giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề bức xúc xã hội.

Phát huy năng lực và hiệu quả của sàn giao dịch việc làm, công tác giới thiệu việc làm, liên kết với thị trường lao động, chú trọng công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và hỗ trợ định hướng nghề nghiệp sau khi về nước. Phát triển nhanh, bền vững đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội hướng đến gia tăng nhanh diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và toàn diện, cải thiện mức sống của người dân, nhất là đối với vùng nông thôn, biên giới. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn Tỉnh.

10. Đẩy mạnh công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; thực hiện mục tiêu phát triển bền vững

Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý hiệu quả tài nguyên, nhất là đất đai, cát, nước. Triển khai các quy định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024. Thực hiện tốt công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư và công tác xác định giá cụ thể để làm cơ sở cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường. Nâng cao năng lực giám sát về môi trường, dự phòng và xử lý kịp thời các nguyên nhân có nguy cơ gây ô nhiễm, ngăn chặn, xử lý triệt để vi phạm về môi trường, nhất là các nguồn xả thải từ các khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, nuôi trồng thủy sản. Huy động nguồn lực đầu tư các dự án xử lý môi trường hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển của các đô thị, chú trọng đến hiệu quả các dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải tại các khu xử lý rác tập trung. Chủ động thu hút sự hợp tác, hỗ trợ của quốc tế vào các lĩnh vực đào tạo, chuyển giao công nghệ sản xuất sạch và thân thiện với môi trường; tư vấn kỹ thuật, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và tài chính cho việc quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, kiểm soát ô nhiễm, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, giảm nghèo.

Nâng cao khả năng dự báo và chủ động trong thích ứng với biến đổi khí hậu và các tác động khác từ thượng nguồn sông Mê Công. Thu hút ưu đãi các dự án đầu tư trọng điểm về ứng phó biến đổi khí hậu; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng, giảm lượng phát thải khí nhà kính. Bảo tồn đa dạng sinh học; bảo vệ các hệ sinh thái vùng đất ngập nước, khu di tích lịch sử, khu bảo tồn thiên nhiên; chủ động ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đối với tài nguyên thiên nhiên.

11. Xây dựng chính quyền điều hành năng động, hiệu lực, hiệu quả

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền, tạo môi trường thuận lợi cho các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, văn hoá công sở. Thu hút nguồn nhân lực trình độ chuyên môn cao góp phần xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho Tỉnh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, chú trọng các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin. Thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030. Phấn đấu xếp trong "Nhóm B" cả nước về Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX); nhóm "trung bình - cao" cả nước về Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số chuyển đổi số (DTI); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của Tỉnh cao hơn năm 2024.

Tập trung phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt. Cải tiến chế độ hội họp, đơn giản hoá thủ tục trong tổ chức cuộc họp thông qua ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về đấu tranh phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm.

12. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Cấp uỷ, tổ chức đảng tiếp tục lãnh đạo triển khai, đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, công tác kiểm tra, giám sát thực hiện hiệu quả Quy chế dân chủ cơ sở. Chú trọng xây dựng chính sách và đánh giá kết quả thực hiện chính sách tác động đến người dân; thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào các lĩnh vực của chính quyền. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, những vấn đề liên quan đến đời sống của người dân.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động. Chủ động đăng ký, đảm nhận thực hiện những việc khó, việc mới; đẩy mạnh số hoá trong quản lý thành viên, tổ chức hoạt động. Nắm kịp thời diễn biến tư tưởng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, các mô hình tự quản. Phát hiện nhân tố tích cực, tiêu biểu tập hợp vào tổ chức; kịp thời giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp. Chủ động đăng ký thực hiện nội dung giám sát, phản biện xã hội cụ thể, có trọng tâm, liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, hội viên và những vấn đề bức xúc trong nhân dân. Thường xuyên rà soát, đánh giá các mô hình điển hình có hiệu quả, kịp thời nhân rộng.

13. Tiếp tục thực hiện tốt công tác nội chính, tiếp công dân, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giữ vững quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương

Nâng cao chất lượng công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp theo hướng đổi mới, toàn diện, bám sát các quy định, chỉ đạo của Trung ương. Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực Tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các sai phạm, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nguyên tắc, quy định về phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

Chủ động nắm chắc tình hình, phân tích và dự báo để ứng phó hiệu quả trong công tác quốc phòng, an ninh, đặc biệt chú trọng công tác nắm tình hình ngoại biên, biên giới và xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề an ninh phi truyền thống; kiểm chế, kéo giảm tội phạm, tại nạn giao thông, cháy nổ... Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhất là quản lý cư trú, người nước ngoài. Khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tăng cường cảnh giác trước các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận biên phòng toàn dân vững chắc.

Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả công tác tiếp công dân, đẩy mạnh đối thoại trực tiếp, giải quyết kịp thời, dứt điểm các khiếu nại, tố cáo của nhân dân theo đúng quy định. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt nhằm xử lý triệt để tình trạng khiếu kiện kéo dài, đảm bảo không phát sinh "điểm nóng", đặc biệt trong giai đoạn chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp. Người đứng đầu cấp uỷ các cấp thực hiện trách nhiệm, trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước cấp trên về việc giải quyết các vụ việc phức tạp, nhạy cảm xảy ra trên địa bàn quản lý.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân, chú trọng lĩnh vực ngoại giao kinh tế. Thúc đẩy hợp tác kinh tế cùng phát triển, tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án hợp tác, góp phần thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Tăng cường hiệu quả đối ngoại giữa Tỉnh với các tỉnh Campuchia và Lào, phát triển quan hệ hữu nghị cấp địa phương theo chiều sâu, đặc biệt với các tỉnh Prây-veng, Ban-tây Miên-chay, Pô-sát (Campuchia) và Sa-la-van, Chăm-pa-sắc (Lào). Mở rộng quan hệ với các địa phương tương đồng của Thái Lan. Duy trì và điều chỉnh linh hoạt các thỏa thuận hợp tác trên nhiều lĩnh vực, nhất là trong kinh tế, quản lý, bảo vệ biên giới, phòng chống tội phạm, bảo đảm hợp tác ổn định và phát triển lâu dài.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ căn cứ vào Chương trình hành động này, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, sát tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị mình để lãnh đạo, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết; Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân Tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân Tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tổ chức thực hiện linh hoạt, phù hợp với tình hình.

3. Đảng đoàn Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh, Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh.

4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ cụ thể hoá theo chức năng, nhiệm vụ để lãnh đạo triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động này.

5. Giao Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát các cấp, các ngành và các địa phương thực hiện Chương trình hành động này.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng, } (báo cáo)
- Các ban Đảng Trung ương,
- Các đồng chí lãnh đạo các Vụ phụ trách địa bàn Tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ,
- Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành Tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ + PTH (L).

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Lê Quốc Phong